

Số: 10/BC-MNDH

Diễn Châu, ngày 12 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
SƠ KẾT HỌC KỲ I - NĂM HỌC 2025 – 2026

I. Đặc điểm tình hình của trường

Trường mầm non Diễn Hoa được công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng cấp độ 2 năm học 2023-2024, duy trì và đạt PCGDTENT hàng năm. Vị trí trường nằm ở phía Tây bắc cách trung tâm huyện 03 km. Trường có 1 điểm đặt ở vị trí trung tâm, thuận lợi cho việc phụ huynh đưa trẻ đến trường, với tổng diện tích 3.227 m², Tổng số phòng học 11 trong đó: 08 phòng học kiên cố, và 03 phòng học bán kiên cố và có đủ các phòng chức năng. Nhà trường được cấp ủy Đảng, Chính quyền các ban ngành, đoàn thể nhân dân địa phương đặc biệt quan tâm chăm lo đầu tư phát triển giáo dục. Nhân dân quan tâm chăm lo việc học tập của con em. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học nhà trường có những thuận lợi và khó khăn sau:

1. Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo chuyên môn sâu sát của Sở GD&ĐT; sự quan tâm của lãnh đạo Đảng, chính quyền và các đoàn thể xã Diễn Châu.
- Cán bộ quản lý có trình độ trên chuẩn, có tâm huyết, chịu khó học hỏi, mạnh dạn trong quản lý, chỉ đạo.
- Đội ngũ giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, đoàn kết, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, có trách nhiệm.
- Phụ huynh quan tâm đến công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.
- Đời sống của nhân dân ngày càng được nâng lên, nhận thức của nhân dân về bậc học mầm non có những bước chuyển biến từ đó trong các hoạt động của nhà trường luôn luôn được quan tâm, ủng hộ.

2. Khó khăn:

Trường không có nhân viên y tế, cán bộ văn thư đang kiêm nhiệm công tác y tế trường học.

Cơ sở vật chất tuy được quan tâm tu sửa, tôn tạo hàng năm nhưng 1 số hạng mục đã xuống cấp.

Giáo viên chưa đủ tỷ lệ theo quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ:

1. Truyền thông về các chủ trương, chính sách, các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% CBGVNV, người lao động, phụ huynh và nhân dân được tiếp cận các văn bản của các cấp qua phát hành qua hệ thống văn bản điều hành pgddienchau.vnptioffice.vn; và gmail nhà trường mndienhoa.dc@nghean.edu.vn, qua các nhóm zalo, Facebook của nhà trường. Phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản của địa phương, các văn bản khác liên quan đến ngành học, hướng dẫn CBGVNV thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình GDMN; tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, các chế độ chính sách của CBGVNV, học sinh

- 11/11 nhóm, lớp có góc tuyên truyền, giáo viên đã ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền. Phụ huynh được nghe trực tiếp phổ biến các chủ trương chính sách về GDMN, Chương trình GDMN, Kiến thức nuôi dạy trẻ, các kế hoạch của nhà trường qua nhóm Zoom, Zalo, facebook, Messenger của nhóm, lớp.

- Phối hợp với Ban ĐDCMHS để tổ chức các cuộc họp, các ngày lễ hội, lồng ghép công tác phổ biến tuyên truyền.

2. Quy mô phát triển số lượng;

* **Nhóm lớp:** 11. Trong đó: 03 nhóm trẻ, 08 lớp mẫu giáo

* **Tổng số trẻ:** 302 cháu: NT 85 cháu; MG 217 (3 tuổi 55 cháu; 4 tuổi 77 cháu; 5 tuổi 85 cháu).

* **Phổ cập trẻ 5 tuổi:** Đạt PCTNT năm 2025.

Nhận xét đánh giá:

- THực hiện đúng kế hoạch phát triển giáo dục đã được phê duyệt.

- Đã hoàn thành công tác phổ cập năm 2025, các cháu được hưởng các chế độ chính sách đầy đủ, kịp thời.

3. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ;

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần. Làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

- Đảm bảo ba “yên”; “trẻ yên vui, cô giáo yên tâm, phụ huynh yên lòng”.

- 100% nhóm, lớp, giáo viên cam kết thực hiện tốt đạo đức nhà giáo, văn hóa ứng xử, không bạo hành trẻ.

- 100% CBGVNV, người lao động được tập huấn kiến thức về đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát bán trú, việc xuất nhập thực phẩm, chất lượng thực phẩm, đảm bảo an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, rà soát kịp thời phát hiện và có biện pháp khắc phục các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ như đồ dùng, đồ chơi, các thiết bị, CSVC. Giám sát chặt chẽ việc chăm sóc trẻ không để ra tình trạng bạo hành trẻ, không để xảy ra tai nạn thương tích, đuối nước, phòng chống cháy nổ, an ninh trong nhà trường.

- Tổ chức tự kiểm tra, rà soát các tiêu chí của TT45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Có kế hoạch hoàn thiện các tiêu chí.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;

4.1. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ;

- 100% trẻ tham gia ăn bán trú tại trường, mức ăn 20.000đ/trẻ/ ngày. Sử dụng phần mềm quản lý bán trú Viettex để tính khẩu phần ăn của trẻ, thực đơn phong phú, đảm bảo cân đối về lượng và chất.

- 100% trẻ được cân, đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. Cân nặng: trẻ bình thường: 286/302 tỷ lệ 94,7%.

- Phối hợp với Trạm y tế kiểm tra sức khỏe đầu năm cho trẻ vào tháng 10/2025.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống, dịch bệnh, phòng chống rét cho trẻ.

Nhận xét đánh giá:

- Không có bạo hành trẻ, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tỷ lệ trẻ thấp còi và thừa cân còn cao

- Trẻ đảm bảo an toàn tính mạng cho trẻ về thể chất và tinh thần.

4.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- 11/11 nhóm, lớp thực hiện chương trình GDMN của Bộ GD&ĐT ban hành. Kế hoạch giáo dục được triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả và đảm bảo tiến độ.

- Tổ chức nhiều hoạt động tập thể có ý nghĩa ngày hội lễ: Khai giảng 5/9, 20/10; 20/11; 22/12 như: Đồng diễn thể dục, ngày hội thể thao của bé, Erobic, làm thiệp, làm bánh và trải nghiệm cháu làm chú bộ đội nhân ngày 22/12,

- Tổ chức các đợt bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn thường kỳ;

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm như: Phần mềm bán trú, CSDL ngành, PCGD, Sổ sức khỏe điện tử, quản lý CCVC, hệ thống văn bản điều hành,...

- Đánh giá sự phát triển của trẻ: Trẻ được đánh giá *cuối ngày; cuối chủ đề, cuối giai đoạn*; giáo viên đánh giá sự phát triển của trẻ đúng với khả năng, không tạo áp lực về thành tích, không xếp loại trong đánh giá trẻ; đánh giá trẻ nhằm mục tiêu để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo;

- Công tác phối hợp với các đoàn thể:

+ **Phối hợp với Trạm y tế:** trong công tác phòng chống dịch, kiểm tra, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho trẻ, tiêm phòng, uống thuốc tẩy giun.

+ **Phối hợp với phụ huynh:** trong công tác kiểm tra giám sát các hoạt động của trẻ, trong lao động, vệ sinh trường lớp, lao động cải tạo tu sửa tạo môi trường, bán trú.

5. Chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập học, trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

- Nhà trường có 01 trẻ khuyết tật hòa nhập học tại lớp lớn A: nhà trường chỉ đạo GV chủ nhiệm xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ khuyết tật. Đánh giá sự tiến bộ của trẻ. Trẻ có tiến bộ rõ rệt

6. Phát triển đội ngũ CBQLGVNV

6.1. Công tác tổ chức cán bộ, Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ nhà giáo, CBQL (BDTX)

- Đã tổ chức Hội nghị viên chức- người lao động để thảo luận, lấy ý kiến và ban hành các kế hoạch, nội quy, quy chế trong nhà trường.

- Thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho CBGVNV

- Động viên, tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo, các đợt bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức cho cốt cán chuyên môn tham quan, học tập tại trường mầm non Cổ Loa, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên nhân viên.

- Cán bộ quản lý thường xuyên thăm lớp, dự giờ để bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên.

6.2. Đổi mới quản lý, phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ.

- Cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện nhiệm vụ theo hướng tự chủ và tự chịu trách nhiệm.

- Giao quyền tự chủ cho giáo viên trong việc lập kế hoạch CSGD trẻ.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN;

- Đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình của hiệu trưởng; nâng cao chất lượng công tác quản trị, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu;

- Đã thực hiện công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học tại các nhóm, lớp.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục, kế hoạch hàng tháng, lịch công tác.

- Khuyến khích giáo viên ứng dụng, tổ chức các hoạt động giáo dục theo phương pháp giáo dục tiên tiến quan điểm tiếp cận học qua chơi. Ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori, steam, sơ đồ tư duy Mindmac, trò chuyện sáng Units,... thực hành cuộc sống; với phương châm “chơi thông minh và học vui vẻ” bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa và điều kiện của địa phương, của nhà trường và khả năng, nhu cầu của trẻ. Giáo viên đổi mới sáng tạo trong thiết kế tổ chức các hoạt động giáo dục theo phương pháp tiên tiến và quan điểm tiếp cận phương pháp giáo dục “thông qua chơi”, trẻ được trải nghiệm, hoạt

động thực hành kỹ năng sống; Tổ chức các hoạt động tham quan dã ngoại (tham quan Lữ đoàn xe tăng 215);

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và CSGD trẻ.

6.3. Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Các tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ vào chiều thứ 4 tuần 1, tuần 4 đều đặn. Chỉ đạo các tổ chuyên môn sinh hoạt theo chuyên đề chuyên sâu và sinh hoạt CM theo hướng nghiên cứu bài học

- Hồ sơ đảm bảo chất lượng, nội dung, hình thức sinh hoạt phong phú đa dạng.
- Giáo viên tham gia dạy minh họa, hội thảo, thăm quan dự giờ kiến tập, tự nghiên cứu tài liệu, tự bồi dưỡng, trực tuyến, trao đổi qua Zalo, video, Các nội dung được đóng góp ý kiến, trao đổi, tập trung thống nhất cao trong sinh hoạt.

7. CSVC, TBDH, ĐDDC

- Mua sắm, bổ sung đồ dùng dạy học, thiết bị đồ chơi theo quy định của các độ tuổi cơ bản đầy đủ.
- Đảm bảo 100% nhóm lớp, các phòng chức năng và các khu vực vui chơi có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, công tác dạy và học.
- 100% CB, GV, NV trong trường biết khai thác, sử dụng và bảo quản đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị một cách có hiệu quả.
- Đầy đủ sân chơi, đồ chơi ngoài trời, vườn, khu trải nghiệm, ..
- Nhà trường chủ động tu sửa hệ thống điện, nước, tôn tạo môi trường trong và ngoài lớp học.
- Thực hiện công tác kiểm kê cuối năm 2025. Mua sắm, bổ sung thay thế kịp thời những đồ dùng hư hỏng mất an toàn.
- Phụ huynh ủng hộ mua 03 tivi tại lớp nhóm trẻ A, nhóm trẻ C và lớp Bé B; Làm bạt che sau nhóm trẻ A, B, C.

8. Công tác huy động nguồn lực

- Thực hiện thu đúng, thu đủ các khoản thu theo quy định. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng lạm thu, thu quá qui định. Sử dụng hiệu quả và đúng mục đích các nguồn kinh phí. Đảm bảo đúng qui định về công tác quản lý tài chính.
- Thực hiện nghiêm túc, đúng qui định công tác công khai các khoản thu, chi trong trường học đúng đối tượng, đúng thời điểm, rõ ràng, minh bạch.

9. Công tác KĐCL và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá đúng quy định và đúng thành phần.
- Phân công các tổ công tác thu thập minh chứng, viết phiếu đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn, báo cáo, đề xuất kiến nghị để có kế hoạch cải tiến chất lượng.
- Thực hiện công tác Kiểm định chất lượng đúng kế hoạch.

10. Công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Tổ chức kiểm tra các nội dung: *Công tác tuyển sinh; Cải cách hành chính; Bán trú; Hoạt động tổ chuyên môn.*

- Tổ chức kiểm tra, hoàn thành hồ sơ đầy đủ theo quy định. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý nhà nước về giáo dục nâng cao vai trò, trách nhiệm công tác tự kiểm tra trong nhà trường. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hiện tượng vi phạm quy chế.

- Thực hiện nghiêm túc đầy đủ các nội dung, chế độ kiểm tra thường xuyên, đánh giá giáo viên, đánh giá chất lượng các lớp theo quy định đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, dân chủ. Tạo động lực khích lệ cho giáo viên thi đua phấn đấu;

11. Các phong trào, hoạt động giáo dục khác

11.1. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

- 100% cán bộ, giáo viên nhân viên tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về *“Đẩy mạnh và học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”*;

- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt các cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, tăng cường giáo dục pháp luật, giáo dục an toàn giao thông cho giáo viên và trẻ

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

11.2. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền bằng hình thức ứng dụng công nghệ thông tin qua zalo, Facebook, messenger,....

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp, tập huấn, trực tuyến online để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên, nhân viên. Tăng cường chỉ đạo ứng dụng CNTT trong công tác quản trị các phần mềm về cơ sở dữ liệu ngành, quản lý bán trú, quản lý thiết bị, ĐDDC, phổ cập giáo dục...

- Chỉ đạo giáo viên tích cực UDCNTT trong xây dựng kế hoạch giáo dục nhóm lớp và thiết kế các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày. Tích cực khai thác kho tài liệu, học liệu về GDMN để vận dụng, hỗ trợ thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện nhóm lớp, địa phương.

- Khuyến khích giáo viên ứng dụng việc quản lý giáo án điện tử từng bước chuyển hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử đối với kế hoạch giáo dục của giáo viên. Tuyệt đối không phát sinh thêm hồ sơ, sổ sách, tránh hình thức, gây áp lực cho cán bộ quản lý và giáo viên

11.3. Công tác dân chủ cơ sở, công tác công khai.

- *Công tác dân chủ cơ sở*: Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

- *Công tác công khai*: Thực hiện tốt công khai theo luật 10/QH15. Công khai theo TT09. Học kì 1 đã công khai các khoản thu, hợp đồng giáo viên, nhân viên, cam kết chất lượng, kế hoạch giáo dục, nâng lương, ...

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị viên chức, người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học.

- Tổ chức tốt các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết, làm tốt công tác công khai.

11.4. Công tác phổ biến pháp luật, đảm bảo an ninh trường học, an toàn xã hội..

- Thực hiện nghiêm các qui định về bảo vệ cơ quan, ban hành qui chế làm việc của nhân viên bảo vệ trong việc bảo đảm an ninh trật tự và CSVC của nhà trường.

- Phối hợp tích cực với công an địa phương về xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự trong trường học, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp trộm cắp tài sản nhà trường, tài sản trong trường học.

- Coi trọng tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, bảo đảm cảnh quan sư phạm, xây dựng trường học an toàn, xanh – sáng- sạch - đẹp, thực hiện an ninh trật tự trường học.

11.5. Phòng chống cháy nổ.

- Xây dựng phương án PCCN, CHCN tại đơn vị đảm bảo đúng quy định.

- Đảm bảo an toàn con người, tài sản không xảy ra cháy nổ trong nhà trường.

- Đầy đủ dụng cụ phòng cháy chữa cháy theo quy định.

- CBGVNV được tập huấn và được cấp giấy chứng nhận về phòng chống cháy nổ, cứu hộ cứu nạn.

- CB, GV, NV, phụ huynh luôn nâng cao ý thức cảnh giác nhằm giảm thiểu cháy nổ.

- Nâng cao ý thức cảnh giác với các tệ nạn xã hội.

PHƯƠNG HƯỚNG HỌC KỲ II.

1. Số lượng:

- Duy trì số trẻ ra lớp hiện có, nhóm, lớp phê duyệt.

2. Chất lượng:

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch năm học và phát triển chương trình.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ. tăng cường công tác đảm bảo an toàn tính mạng cho trẻ cả về thể chất, tinh thần. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ, không vi phạm đạo đức nhà giáo, phòng dịch tốt không chủ quan lơ là. Cân

đo theo dõi sức khoẻ bằng biểu đồ lần 3 vào tháng 3/2026. Xây dựng chế độ ăn, thực đơn và kế hoạch luyện tập cho trẻ suy dinh dưỡng, béo phì, phối hợp tư vấn cho phụ huynh có trẻ SDD và béo phì.

- Tiếp tục thực hiện các chuyên đề. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo hướng dẫn giáo viên khai thác tận dụng triệt để, sử dụng hiệu quả môi trường cho trẻ hoạt động phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng của trẻ. Thực hiện tốt chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; các chuyên đề: “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, mô hình “Phối hợp gia đình-nhà trường và cộng đồng trong CSGD trẻ”, Hoạt động “Hỗ trợ trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học” và chương trình “Tôi yêu Việt nam”,...

- Tạo môi trường học tập cho trẻ phù hợp chủ đề, tận dụng nguyên vật liệu mở cho trẻ hoạt động, không tạo môi trường theo hướng trang trí, trưng bày; ưu tiên tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thử nghiệm, thí nghiệm bằng các giác quan để phát huy tính tích cực, khả năng sáng tạo của trẻ, có tính ứng dụng cao vào thực tiễn cuộc sống của trẻ, giúp trẻ học nhẹ nhàng thông qua “chơi”, không thiết kế hoặc tổ chức các hoạt động mà điều kiện và khả năng của nhà trường, giáo viên không cho phép, không tổ chức những hoạt động mất an toàn.

- Các nhóm lớp biết tạo môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, thân thiện chống bạo lực và tổ chức cho trẻ hoạt động phù hợp với điều kiện thực tiễn nhóm, lớp để phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ.

- Tổ chức giao lưu các trò chơi vận động, trò chơi dân gian, đồng diễn thể dục giữa các khối, lớp trong cụm trường các chủ đề, các ngày hội lễ. Xây dựng, thiết kế nhiều sân chơi cho trẻ hoạt động như “Rung chuông vàng”; “Tôi yêu Việt Nam”; “Bé sẵn sàng vào lớp 1;....

- Tổ chức cho trẻ khối 5 tuổi thăm Trường Tiểu học vào tháng 5. Tổ chức hội thảo “Hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học” tạo tâm thế sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1.

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục để đánh giá trẻ cuối năm đạt mục tiêu đề ra. Không tạo áp lực về thành tích, không so sánh, xếp loại trong đánh giá trẻ.

3. Đội ngũ:

- Bồi dưỡng cho đội ngũ hiện có về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực làm việc.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ CBGVNV hoàn thiện sáng kiến kinh nghiệm nộp lên cấp trên đề nghị xét và công nhận SKKN cấp cơ sở.

- Đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp cuối năm theo thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018, Thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018, Thông tư ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non (tự đánh giá); Nghị định số 90/2022/NĐ-CP ngày 13/8/2022 Nghị định về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ công chức, viên chức.

- Xét, xếp loại thi đua cuối năm học

4. Cơ sở vật chất:

- Tiếp tục bổ sung CSVC, kiểm kê cuối năm học xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung ĐDDC, thiết bị dạy học và tu sửa CSVC cho năm học mới.
- Có kế hoạch tham mưu với địa phương xây mới tường bao và cổng trường.

5. Thống kê kế hoạch- Kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia.

- Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2026- 2027.
- Hoàn thành các hồ sơ nhà trường, hồ sơ tự đánh giá, trường chuẩn quốc gia và các loại hồ sơ khác theo quy định của ngành.

Nơi nhận:

- UBND xã (để b/c);
- CBGVNV (để t/h);
- Lưu HS./.

HIỆU TRƯỞNG**Nguyễn Thị Xuân**